

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 17 – 11 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Văn Hào.

- Ông Lê Văn Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy T. Sinh ngày 20/5/198x tại huyện YT, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm X, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy S và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Phan Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 116/2010/HSPT ngày 09/11/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 (Sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2014.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Cảnh B. Sinh ngày 07/11/197x tại huyện YT, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú khối VT, phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh T và bà Đào Thị T; có vợ là Lý Thị Diệu H (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2014.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2016/HSST ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Bà Phan Thị Th. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm X, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Ông Lâm Hoàng L. Sinh năm 195x. Địa chỉ khối B, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng gần 10 giờ 00 phút ngày 02/9/2023, Nguyễn Cảnh B đang ở nhà em gái B là Nguyễn Thị Th (Sinh năm 198x. Trú tại xóm Y, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An) thì Nguyễn Duy T dùng số điện thoại 0974.905.956 gọi qua số điện thoại 0344.130.403 của B nói: “*Em có hai trăm đây, kiếm tý ta chơi*” (ý của T là nói có hai trăm nghìn đồng, rủ B cùng nhau đi mua ma túy heroine về cùng sử dụng). B hiểu ý và trả lời: “*Ừ*”. Tiếp đó, Nguyễn Duy T lấy xe mô tô mang biển kiểm soát 37P1- 355.29 của vợ T là Phan Thị Th một mình đi từ nhà T ở xóm X, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An sang nhà Nguyễn Cảnh B ở để chờ B đi mua ma túy. Lúc đi trên đường gần đến chỗ B ở thì T gặp B (Lúc này B ở nhà em gái ở xóm Y, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An) đang đi bộ gần đó. B ngồi lên xe, T điều khiển xe mô tô đi lên hướng thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để tìm hỏi mua ma túy heroine. B và T đều hiểu ý nhau là đi lên thị trấn Đô Lương để mua ma túy cùng sử dụng. Trên đường đi, B có nói với T: “*Có tiền lẻ đó không, cho anh năm nghìn*”. T dừng xe tại một hiệu thuốc dọc đường đi (B và T không nhớ tên hiệu thuốc và địa điểm của hiệu thuốc này). Sau khi dừng xe, T đưa cho B số tiền 5.000 (Năm nghìn) đồng. B cầm tiền T đưa và đi vào hiệu thuốc mua một bơm kim tiêm và một lọ nước cất. Sau khi mua xong, B cất bơm kim tiêm và lọ nước cất vào bên trong túi quần lớn phía trước bên phải của B đang mặc. Tiếp đó, T điều khiển xe mô tô chở B lên hướng thị trấn Đô Lương. Dọc đường đi, T đưa cho B số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. B cầm tiền T đưa và cầm tiền ở tay trái. Khi đi đến khu vực thị trấn Đô Lương (qua bưu điện huyện Đô Lương một đoạn) thì B nói T dừng xe lại dọc Quốc lộ 7 và đứng chờ B. Tiếp đó, B một mình đi bộ vào một đường lối nhỏ (B không nhớ tên đường) thì gặp một người phụ nữ, nhìn dáng giống người bán ma túy. Vì trước đó, khi đi công việc tại thị trấn Đô Lương, B có nhìn thấy một người nghiện ma túy mua ma túy của người phụ nữ này. B đi lại và hỏi người phụ nữ: “*Lấy giúp cho hai trăm hàng*” (Ý của B là nhờ người phụ nữ này mua giúp cho B hai trăm nghìn đồng tiền ma túy heroine). Người phụ nữ nói: “*Đưa tiền đây*”. B đưa cho người phụ nữ số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Người phụ nữ cầm tiền B đưa và đưa lại cho B một gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa ma túy heroine. B cầm gói ma túy người phụ nữ đưa và bỏ vào túi quần nhỏ phía trước bên phải của B đang mặc. Tiếp đó, B đi bộ ra chỗ T đang đứng đợi, còn người phụ nữ đi đâu B không biết. Khi đi ra tới chỗ T đợi B thì B ngồi lên xe và nói: “*Đây rồi, ta về em*”, ý của B là nói với T đã mua được ma túy heroine rồi nên đi về. T điều khiển xe mô tô, còn B ngồi phía sau. Khi đi đến khu

vực cầu Khuôn thuộc xóm Hồ Sen Khuôn, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An lúc này khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày 02/9/2023 thì Nguyễn Cảnh B, Nguyễn Duy T bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ từ Nguyễn Cảnh B 01(một) gói nhỏ bằng ni lông màu trắng, không rõ hình dạng, kích thước, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 (Một) bơm kim tiêm, 01 (Một) lọ nước cất. Tổ công tác Công an huyện Đô Lương đã tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Cảnh B, Nguyễn Duy T.

Ngày 02/9/2023, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, sau khi loại bỏ vỏ ni lông màu trắng, có dòng chữ màu xanh, không rõ hình dạng, kích thước, số chất bột màu trắng còn lại có khối lượng là 0,152 gam (Không phải một trăm năm mươi hai gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ 0,152 gam (Không phải một trăm năm mươi hai gam) gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 903/KL-KTHS (Đ2 – MT) ngày 08/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Cảnh B gửi giám định là ma túy, loại Heroine (heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Cảnh B có khối lượng là 0,152 g (không phải một trăm năm mươi hai gam). Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 02/09/2023 tại trụ sở Công an huyện Đô Lương, kết quả Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B dương tính với chất ma túy.

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 112/CT-VKS-ĐL ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định: Truy tố Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T mức án tù 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh B mức án tù 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B đều không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 02/9/2023, tại khu vực xóm Hồ Sen Khuôn, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, tổ công tác công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Nguyễn Cảnh B và Nguyễn Duy T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,152 (Không phải một trăm năm mươi hai) gam chất ma túy (Heroine) mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,152 (Không phải một trăm năm mươi hai) gam ma túy (Heroine) của Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Duy T có bố là người có công với cách mạng – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc, trong đó bị cáo Nguyễn Duy T là người khởi xướng, bị cáo Nguyễn Cảnh B là người giúp sức tích cực, vai trò

của các bị cáo là tương đương nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Các bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, cải tạo bản thân. Chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo, phòng ngừa chung trong xã hội và cần xử phạt các bị cáo mức án cao hơn so với mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở đánh giá tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Cảnh B có nhân thân xấu hơn và có ít tình tiết giảm nhẹ hơn so với bị cáo Nguyễn Duy T vì vậy cần xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh B mức án cao hơn so với bị cáo Nguyễn Duy T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo đã được sử dụng hết trong quá trình tiến hành giám định ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (Một) vỏ bom kim tiêm, 01 (Một) lọ nước cất, vỏ ni lông màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Cảnh B không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 02 (Hai) chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Cảnh B, Nguyễn Duy T sử dụng để liên lạc với nhau trong việc mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Blade màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 37P1-35.29: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Phan Thị Th (Sinh năm 198x. Trú tại xóm X, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An), việc bị cáo Nguyễn Duy T sử dụng chiếc xe mô tô này để đi mua ma túy thì bà Phan Thị Th không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe mô tô này cho bà Phan Thị Th là đúng quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Cảnh B: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Cảnh B khai không biết họ tên, địa chỉ sinh sống của người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Cảnh B; ngoài ra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng như mô tả của Nguyễn Cảnh B nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ hành vi của đối tượng này.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 27 (Hai mươi bảy) tháng

tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/9/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh B 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/9/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 (Một) vỏ phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong có chứa vỏ ni lông màu trắng có dòng chữ màu xanh, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

+ 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong có chứa 01 (Một) bơm kim tiêm, 01 (một) lọ nước cất.

- Tịch thu (hóa giá) sung ngân sách Nhà nước: + 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại V2026 màu xanh thu giữ của Nguyễn Duy T.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu vàng thu giữ của Nguyễn Cảnh B.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.. Buộc bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B – mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Cảnh B có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà